TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Số: **245**/2022/QĐVHNGĐ-ST
Ngày: 04/11/2022
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Hồng Lam**
Thư ký phiên họp: Bà **Chử Thị Bích Lệ** - Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Cao Thị Hồng** - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 236/2022/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số **222**/2022/QĐ-MPH ngày 27/10/2022, giữa:

Người yêu cầu:

1. Chị **Nguyễn Thị H,** sinh ngày 23/3/1995. Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Y, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 16/4/1995. Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Tầng 1XX, 19 B 15 C – gil, Hyanam – eup, Hwaseong – si, Gyeonggi – do.

(Chị Nguyễn Thị H có mặt. Anh Nguyễn Văn T có vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- **Về tình cảm:** Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 22/12/2016 tại UBND xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên đã sống ly thân cho đến nay. Hiện nay, anh T đang sinh sống ở Hàn Quốc, chị H sinh sống ở Việt Nam. Anh T và chị H cùng xác định tình cảm vợ chông không còn nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị H không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có con chung nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ các khoản 1 điều 51, các điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Không có, đề nghị Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 10/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh **Nguyễn Văn T** và chị **Nguyễn Thị H.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H không có con chung, nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001130 ngày 25/10/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đồng Lạc;
- Cục THA Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Lam